



HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH Số : TC.....

Giữa : **CÔNG TY BAY DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG (VASCO)**
 Địa chỉ : B114, Bạch Đằng, P.2, Q.Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.
 Điện thoại : (848) 3848 9128 – 3842 2790
 Fax : (848) 3848 9731 – 3844 5224
 Tài khoản :
 - Đồng Việt nam: 007.1.00.001148.7 Ngân hàng Ngoại thương VN
 - Ngoại tệ : 007.1.37.008788.2 Ngân hàng Ngoại thương VN.
 29 Bến Chương Dương, Quận 1, TP. HCM
 - Mã SWIFT : BFTVVNVX007
 Đại diện : Ông Bùi Ngọc Hoàng - Giám đốc
 Sau đây được gọi là “*Người chuyên chở*”.

Và :
 Địa chỉ :
 Điện thoại :
 Fax :
 Đại diện :
 Mã số thuế :
 Sau đây gọi là “*Người thuê chuyến*”.

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Người chuyên chở cam kết cung cấp dịch vụ và *Người thuê chuyến* đồng ý thuê chuyến theo các điều khoản và điều kiện sau :

ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

1- MÁY BAY:

- 1.1. Loại máy bay : **SUPER KING AIR B200**
 Số đăng ký : VNB 594
 Số ghế tối đa cho phép : 8 ghế.
 1.2. Mục đích chuyến bay :

2- LỊCH TRÌNH:

Người chuyên chở sẽ thực hiện chuyến bay với hành trình và thời gian bay như sau :

2.1. Hành trình : - -

2.2. Lịch bay (theo giờ Việt Nam):

- | | | | |
|------------|---------|------------|-------|
| + Ngày bay | : | Chặng bay: | |
| ETD | : | ETA: | |
| + Ngày bay | : | Chặng bay: | |
| ETD | : | ETA: | |



3- GIÁ THUÊ CHUYẾN:

- 3.1. *Người thuê chuyến* phải thanh toán cho *Người chuyên chở* tổng số tiền thuê máy bay trọn chuyến theo hành trình bay nêu ở Điều 2 trong Hợp đồng này là: USD (Bằng chữ: Đô la Mỹ chẵn).
- 3.2. Giá thuê chuyến nêu ở Mục 3.1. không bao gồm các chi phí vận chuyển mặt đất, lệ phí bến đậu máy bay trong trường hợp máy bay đậu lại tại các sân bay không phải là sân bay Tân Sơn Nhất do phía *Người thuê chuyến* gây ra hoặc yêu cầu và các chi phí khác (nếu có).

4- PHÍ HỦY CHUYẾN BAY

4.1. *Người thuê chuyến* phải trả cho *Người chuyên chở* mức phí hủy chuyến bay:

- 4.1.1. 5% giá trị hợp đồng nêu tại Điều 3.1 của Hợp đồng này trong trường hợp *Người thuê chuyến* hủy chuyến bay ngay khi ký hợp đồng.
- 4.1.2. 10% giá trị hợp đồng nêu tại Điều 3.1 của Hợp đồng này trong trường hợp *Người thuê chuyến* hủy chuyến bay 3 tiếng trước giờ khởi hành dự kiến.
- 4.1.3. 50% giá trị hợp đồng nêu tại Điều 3.1 của Hợp đồng này trong trường hợp *Người thuê chuyến* không có mặt để làm thủ tục tại sân bay khởi hành 2 tiếng sau giờ khởi hành dự kiến và *Người chuyên chở* có quyền hủy Hợp đồng này mà không cần phải thông báo cho *Người thuê chuyến*.
- 4.1.4. 100% giá trị hợp đồng nêu tại Điều 3.1 của Hợp đồng này trong trường hợp *Người thuê chuyến* hủy chuyến bay khi máy bay đã cất cánh từ sân bay khởi hành.

4.2. *Người chuyên chở* phải trả cho *Người thuê chuyến* mức phí hủy chuyến bay:

- 4.2.1. 5% giá trị hợp đồng nêu tại Điều 3.1 của Hợp đồng này trong trường hợp *Người chuyên chở* hủy chuyến bay ngay khi ký hợp đồng.
- 4.2.2. 10% giá trị hợp đồng nêu tại Điều 3.1 của Hợp đồng này trong trường hợp *Người chuyên chở* đã thực hiện chuyến bay nhưng chưa hoàn tất chuyến bay theo lịch trình nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này vì lý do trục trặc kỹ thuật đột xuất. Và đồng thời cũng sẽ hoàn trả lại phần chi phí của những chặng bay chưa được thực hiện.

5- THANH TOÁN:

Người thuê chuyến sẽ trả cho *Người chuyên chở* toàn bộ giá tiền thuê chuyến như nêu tại mục 3.1 và các phí phát sinh khác (nếu có) thuộc Hợp đồng này bằng tiền mặt, thẻ tín dụng hoặc chuyển khoản ngay sau khi hợp đồng được ký.

Hiện nay *Người chuyên chở* chỉ chấp nhận thanh toán bằng các loại thẻ tín dụng: VISA, AMERICAN EXPRESS, MASTER và JCB. *Người thuê chuyến* phải trả thêm phí ngân hàng theo quy định của ngân hàng *Người chuyên chở*.

6- TRÁCH NHIỆM VÀ BẢO HIỂM:

Người chuyên chở bằng phí tổn của mình duy trì bảo hiểm trách nhiệm pháp lý đối với hành khách, hành lý.



7- ĐIỀU KIỆN CHUNG:

- 7.1. Máy bay sử dụng cho các chuyến bay thuê chuyến phải tuân thủ các quy chế và yêu cầu về an toàn bay do nhà chức trách hàng không có thẩm quyền phê duyệt.
- 7.2. *Người chuyên chở* phải thông báo cho *Người thuê chuyến* bất kỳ sự thay đổi nào nếu xảy ra trong lịch trình của máy bay thuê.
- 7.3. Trong trường hợp gián đoạn chuyến bay *Người chuyên chở* phải nhanh chóng cung cấp phương tiện vận chuyển thay thế. Trong trường hợp chuyến bay thuê chuyến thuộc hợp đồng này không thực hiện được do các điều kiện bất khả kháng như thiên tai, dịch họa, chiến tranh, thời tiết ... không thuộc trách nhiệm của *Người chuyên chở* thì *Người chuyên chở* không phải chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với *Người thuê chuyến*.
- 7.4. *Người thuê chuyến* thỏa thuận sẽ đưa hành khách hay hàng hóa đến sân bay làm đầy đủ các thủ tục cần thiết và sẵn sàng lên máy bay ít nhất 30 phút (đối với hành khách) trước giờ khởi hành dự kiến.
- 7.5. Ngoài những thỏa thuận được ghi trong bản Hợp đồng này, hai Bên có trách nhiệm phải chấp hành và tuân thủ các quy định của Ngành hàng không dân dụng Việt Nam, Luật hàng không dân dụng Việt Nam, công ước và các thông lệ hàng không quốc tế.
- 7.6. Chuyến bay sẽ chỉ được thực hiện khi *Người chuyên chở* nhận được phép bay của các nhà chức trách có liên quan. Trong trường hợp *Người chuyên chở* không nhận được phép bay, *Người chuyên chở* sẽ được miễn trừ mọi trách nhiệm trong Hợp đồng này.

8- THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG:

Mọi vấn đề bất đồng, tranh chấp, vi phạm các điều khoản trong bản hợp đồng này hai bên cố gắng giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp tranh chấp không tự thương lượng được thì sẽ khiếu nại ra toà án kinh tế có thẩm quyền tại Việt Nam và quyết định của toà án là quyết định cuối cùng.

Hợp đồng thuê chuyến này được làm tại trụ sở Công ty bay dịch vụ hàng không ngày ... tháng năm 2010 thành 02 bản tiếng Anh và 02 bản tiếng Việt, mỗi bên giữ 01 bộ có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN
CÔNG TY BAY DỊCH VỤ HK

ĐẠI DIỆN
.....